

Số: 74 /KH-UBND

Hưng Yên, ngày 10 tháng 4 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" (gọi tắt là Đề án) và các văn bản của tỉnh có liên quan<sup>1</sup>. UBND tỉnh Hưng Yên xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án với những nội dung cụ thể sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương; phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của tỉnh.

b) Đảm bảo đội ngũ nhân lực thực thi nhiệm vụ, tổ chức thực hiện các giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trên cả ba trụ cột; bố trí đủ nguồn lực để phát triển, vận hành, duy trì các nền tảng số và các bộ công cụ sử dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

c) Hình thành Mạng lưới chuyển đổi số rộng khắp từ tỉnh đến cơ sở có sự tham gia của cơ quan nhà nước các cấp, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân nhằm huy động tối đa các nguồn lực xã hội, thu hút toàn dân tham gia chuyển đổi số (sau đây gọi tắt là Mạng lưới chuyển đổi số).

## 2. Yêu cầu

a) Việc kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên nguyên tắc không làm tăng biên chế cán bộ, công chức của tỉnh; không làm tăng tổ chức, bộ máy của cơ quan nhà nước.

<sup>1</sup> Kế hoạch số 221-KH/TU ngày 28/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý biên chế giai đoạn 2024-2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 208-KH/TU ngày 07/7/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh triển khai thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả" giai đoạn 2023-2026; Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án tinh giản biên chế gắn với sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và cơ cấu lại đội ngũ theo vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2026

b) Trong quá trình triển khai thực hiện, cần tăng cường công tác phối hợp, lồng ghép các nội dung nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo gắn kết chặt chẽ với các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số của tỉnh.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025**

a) 100% đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin của tỉnh được tăng cường bố trí biên chế (*trong tổng biên chế được giao của tỉnh bảo đảm phù hợp với Kế hoạch quản lý biên chế giai đoạn 2024-2026 của tỉnh*) đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số;

b) 100% sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã phân công đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương;

c) 100% các tổ chức, cá nhân trong Mạng lưới chuyển đổi số được tiếp cận và sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc;

d) Tuyên truyền, giới thiệu và phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

### **2. Định hướng đến 2030**

Đảm bảo mạng lưới chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh hoạt động hiệu quả, gắn kết chặt chẽ, phối hợp đồng bộ trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo định hướng của Chính phủ, hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương; 100% nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số từ tỉnh đến xã hằng năm được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

1. Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa và nội dung của Đề án, Mạng lưới chuyển đổi số; đồng thời, đổi mới cách thức và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, phổ biến các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước, thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

2. Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số ở địa bàn tỉnh theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo hướng tập trung, thống nhất một đầu mối, có phân công, phân cấp phù hợp, cụ thể giữa các cơ quan cấp tỉnh và giữa cấp tỉnh với cơ sở, xác định rõ nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì triển khai; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, thuê dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp; nhiệm vụ do cơ quan nhà nước chủ trì, huy động sự tham gia của xã hội để triển khai.

### **3. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cơ sở**

#### **a) Tại các cơ quan cấp tỉnh**

- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, tổ chức bộ máy để bổ sung nhiệm vụ các bộ phận, đơn vị trực thuộc (nếu có) thực hiện chức năng quản lý nhà nước và thực thi pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực về chuyển đổi số; đồng thời phân công lãnh đạo, bố trí công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị;

- Rà soát xây dựng phương án trình cấp có thẩm quyền cân đối, bổ sung biên chế công chức (từ nguồn biên chế được giao của tỉnh) cho Sở Thông tin và Truyền thông (đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin và là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh) và một số sở, ngành, đơn vị (nếu có) để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay;

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự để nâng cao năng lực Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Thông tin và Truyền thông) để cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và thực hiện các nhiệm vụ phục vụ công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh.

#### **b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Tiếp tục rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ; tăng cường vai trò; cân đối, điều chuyển để bổ sung biên chế Phòng Văn hóa và Thông tin đảm bảo đủ nhân lực thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương;

- Phân công lãnh đạo và bộ phận chuyên môn hoặc công chức phụ trách đầu mối về chuyển đổi số; đồng thời chỉ đạo các đơn vị chuyên môn phân công, bố trí đầu mối phụ trách nhiệm vụ chuyển đổi số tại đơn vị;

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch này.

c) Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn: Quan tâm và tăng cường thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của xã phường, thị trấn; bố trí cán bộ, công chức tham gia Mạng lưới chuyển đổi số.

### **4. Nâng cao vai trò tham mưu, điều phối của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (gọi là Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các cấp)**

a) Ban chỉ đạo chuyển đổi số các cấp ban hành kế hoạch hành động và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chuyển đổi số bảo đảm có kết quả cụ thể, đột phá và thiết thực, đúng định hướng;

b) Đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số các cấp phát huy vai trò cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo trong tham mưu, đề xuất, điều

phối thực hiện nhiệm vụ; chủ động tham mưu, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

### **5. Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số**

a) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức chuyên sâu cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số từ cấp tỉnh, cấp huyện.

b) Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; tổ chức, duy trì hoạt động các đầu mối chuyển đổi số, Tổ công nghệ số cộng đồng; tổ chức và duy trì các diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số.

c) Thu hút, tuyển dụng, điều động, bố trí công chức, viên chức (hoặc tiếp nhận, bố trí nhân sự có kinh nghiệm, đúng chuyên môn) đảm bảo năng lực chuyên môn, thành thạo nghiệp vụ để kịp thời bổ sung nhân lực cho các cơ quan, đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tham mưu, triển khai các nhiệm vụ mới về chuyển đổi số, tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số (đặc biệt là nhân lực trực tiếp quản lý, vận hành hệ thống kết nối và chia sẻ dữ liệu số; quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu/hệ thống thông tin, hạ tầng số, nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng trong tình hình mới). Đẩy mạnh việc thuê chuyên gia (hoặc phối hợp với các đơn vị có chức năng, kinh nghiệm) tư vấn, hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ chuyển đổi số theo quy định của pháp luật.

d) Tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến nền tảng học trực tuyến để nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số cho mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước theo quy định.

### **6. Tham gia hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số**

a) Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số của tỉnh là cơ quan điều phối chung các hoạt động Mạng lưới chuyển đổi số của tỉnh.

b) Thành viên Mạng lưới chuyển đổi số bao gồm:

- Lực lượng chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Sở Thông tin và Truyền thông;

- Bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành, các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Cán bộ, công chức được Ủy ban nhân dân cấp xã phân công tham gia Mạng lưới chuyển đổi số;

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng (Tổ Đề án 06);

- Lãnh đạo và nhân sự của các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin được cử tham gia Mạng lưới chuyển đổi số.

### c) Đẩy mạnh các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số

- Tham gia các cuộc họp giao ban Mạng lưới chuyển đổi số; các hội thảo, hội nghị chuyên đề để cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử hướng tới Chính phủ số, Chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số.

- Tăng cường trao đổi, làm việc, khảo sát và học tập kinh nghiệm trong nước và quốc tế, đôn đốc, phối hợp thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số.

- Nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển, thúc đẩy sử dụng các nền tảng số trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số.

- Các doanh nghiệp, tập đoàn, tổng công ty thuộc Mạng lưới chuyển đổi số hỗ trợ chuyên gia, nhân lực tham gia vào các hoạt động nghiên cứu, tư vấn, thực hiện chuyển đổi số của cơ quan nhà nước; thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tập đoàn, tổng công ty thuộc Mạng lưới chuyển đổi số tiếp cận các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

- Tôn vinh, nhân rộng mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số.

7. Phổ biến cho Mạng lưới chuyển đổi số các nền tảng số và bộ công cụ về bồi dưỡng, tập huấn; tuyên truyền, phổ biến; quản lý dự án; khảo sát, thu thập ý kiến; đo lường, giám sát trực tuyến; tạo lập, kết nối, chia sẻ dữ liệu; quản lý tri thức; trợ lý ảo; an toàn thông tin mạng phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

a) Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

b) Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án hoặc lồng ghép nội dung thực hiện vào Kế hoạch Chuyển đổi số hằng năm của cơ quan, đơn vị để triển khai hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tiến độ.

c) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực và kinh nghiệm quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

d) Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy của cán bộ, công chức, viên chức về tầm quan trọng của chuyển đổi số.

đ) Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, đẩy mạnh hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng theo hướng xã hội hóa.

e) Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi Kế hoạch và các hoạt động chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch, huy động các nguồn lực tài chính từ xã hội và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

f) Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, theo dõi, báo cáo khi có yêu cầu.

## **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Phát huy vai trò cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh; là cơ quan điều phối chung hoạt động Mạng lưới chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông Triển khai hiệu quả Nền tảng học trực tuyến để bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn các địa phương, đơn vị liên quan rà soát thực trạng tổ chức bộ máy và biên chế, nhân sự chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số để cân đối, điều chỉnh biên chế công chức chuyên trách về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực thực hiện chuyển đổi số tại đơn vị, địa phương.

d) Tham mưu triển khai các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

đ) Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo theo quy định; đồng thời, rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung theo (nếu có).

e) Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Đề án và Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

## **3. Công an tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình chuyển đổi số, gắn chuyển đổi số với thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

## **4. Sở Nội vụ**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nâng cao năng lực,

đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, lồng ghép nội dung thực hiện vào Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm, đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả.

b) Xây dựng Kế hoạch quản lý, sử dụng biên chế công chức được giao đảm bảo theo quy định; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trên cơ sở số lượng biên chế được giao, tự cân đối, bố trí biên chế công chức chuyên trách về công nghệ thông tin thuộc phạm vi quản lý, nhằm đảm bảo yêu cầu về nguồn nhân lực thực hiện chuyển đổi số.

## **5. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **6. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh bố trí, phân bổ kinh phí đầu tư công (nếu có) cho các cơ quan theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện Kế hoạch.

## **7. Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên; Báo Hưng Yên; Văn phòng UBND tỉnh (Cổng Thông tin điện tử tỉnh)**

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, lao động, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò, ý nghĩa và nội dung của Đề án, Kế hoạch của tỉnh. Kịp thời đưa tin, bài về các ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong hoạt động chuyển đổi số, thông tin, phổ biến các mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân

## **8. Các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh**

a) Tham gia, phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ động tham gia các hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số, hỗ trợ phát triển lực lượng nhân sự chuyển đổi số và việc sử dụng các nền tảng số quốc gia.

c) Chủ động thực hiện và tham gia các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, ý thức của xã hội về sử dụng các nền tảng phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ thông tin cá nhân, dữ liệu cá nhân trên môi trường mạng.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu khó khăn, vướng mắc

các đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Hưng Yên, Đài PTTH Hưng Yên;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- VNPT Hưng Yên, Viettel Hưng Yên;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX<sup>PH</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



---

**Nguyễn Duy Hưng**